TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 103/2023/HNGĐ-ST Ngày 19-4-2023 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long

Bà Lý Thị Thu Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thái Chân – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Út, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp Hòa Thành, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Dỉ, sinh năm 1981.

Địa chỉ: số 124, ấp Thạnh Xuân, xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/01/2023 và trong quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn bà Trần Thị Út trình bày:

Bà Trần Thị Út và ông Nguyễn Văn Dỉ kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu hôn nhân vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Dỉ thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn, không quan tâm, lo lắng cho gia đình nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bà Út đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thành.

Về con chung: vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh ngày 14/01/2008, giới tính: Nữ, hiện đang sống chung với bà Út.

Bà Trần Thị Út khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: bà Út yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn Dỉ.

Về con chung: bà Út yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn, không yêu cầu ông Dỉ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn ông Nguyễn Văn Dỉ trình bày: Ông Nguyễn Văn Dỉ không đồng ý ly hôn do ông còn thương vợ con, ông Dỉ thừa nhận bản thân trước đây có nhậu nhẹt, thiếu quan tâm gia đình nhưng ông hứa sẽ sửa đổi.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Dỉ phát biểu ý kiến: do bà Út hiện tại không còn yêu thương ông Dỉ nữa, ông Dỉ đã nhiều lần thuyết phục bà Út về đoàn tụ nhưng không thành, nên ông cũng chấp nhận ly hôn theo yêu cầu của bà Út.

Về con chung: ông Dỉ đồng ý giao con chung cho bà Út nuôi dưỡng sau ly hôn, ông Dỉ không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tại phiên toà phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ lúc thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nêu trong đơn khởi kiện, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn ông Nguyễn Văn Dỉ có địa chỉ cư trú tại ấp Thạnh Xuân, xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[1.3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: nguyên đơn bà Trần Thị Út vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Út.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về hôn nhân: bà Trần Thị Út và ông Nguyễn Văn Dỉ kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của bà Út và ông Dỉ được công nhận là hợp pháp. Quá trình chung sống do ông Dỉ thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn, không quan tâm lo lắng cho gia đình, nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng hiện tại đã ly thân không còn sống chung với nhau. Tại phiên tòa, ông Dỉ phát biểu ý kiến đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Út. Từ đó cho thấy, hôn nhân của bà Út và ông Dỉ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án giải quyết cho bà Út được ly hôn với ông Dỉ.

[2.2] Về con chung: quá trình chung sống bà Út và ông Dỉ có một con chung tên tên Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh ngày 14/01/2008, giới tính: Nữ. Bà Út có yêu cầu nuôi dưỡng cháu Thảo sau khi ly hôn, nguyện vọng của cháu Thảo cũng muốn sống chung với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn. Mặt khác, tại phiên tòa ông Dỉ cũng đồng ý để cho bà Út nuôi dưỡng cháu Thảo. Căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án quyết định giao cháu Thảo cho bà Út trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Đảm bảo quyền được thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Dỉ, không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng: ông Dỉ chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung do bà Út chưa yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không có tranh chấp, vì vậy Tòa án không xem xét.

[2.5] Về án phí: căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

[2.6] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên được Tòa án chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Trần Thị Út. Bà Trần Thị Út được ly hôn với ông Nguyễn Văn Dỉ.

2. Về con chung: sau khi ly hôn, bà Trần Thị Út được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh ngày 14/01/2008, giới tính: Nữ. Ông Nguyễn Văn Dỉ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: ông Nguyễn Văn Dỉ chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung do bà Trần Thị Út chưa yêu cầu.

4. Về án phí: bà Trần Thị Út phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001834 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

5. Quyền kháng cáo: bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- Cơ quan THADS TP. Vị Thanh;
- UBND xã Hỏa Tiến;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Bằng